

Bản án số: 22/2017/HSST
Ngày 26/9/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA – THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Sỹ Hỷ;
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Mừng;
2. Ông Nguyễn Văn Tám;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tiến – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa – Thanh Hóa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Dụ – Kiểm sát viên;

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2017/TLST- HS ngày 02 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Đỗ Danh H - Sinh năm: 1980; Sinh quán: xã ĐS, huyện CM, TP Hà Nội; Trú tại: xóm HS, xã MH, huyện MC, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Đỗ Danh S và bà Lưu Thị H (đã chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Th (đã ly hôn) và 02 con;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/03/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Hòa Bình tuyên phạt 22 (Hai mươi hai) tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” và 08 (Tám) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 29/01/2015, bị cáo chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/03/2017 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:

Hà Văn B – sinh năm 1991;
Trú tại: bản Ch, xã T, huyện QH, tỉnh Thanh Hóa.
(vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đỗ Danh H bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện QH – Thanh Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 27/03/2017, Công an huyện QH phối hợp với Ban Công an xã T thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xã T. Đến khu vực cầu treo thuộc bản C, xã T phát hiện một nam thanh niên đang đi bộ theo hướng từ xã TS lên xã T có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, đối tượng khai tên là Đỗ Danh H, sinh năm 1980, trú tại xóm HS, xã MH, huyện MC, tỉnh Hòa Bình. Quá trình kiểm tra phát hiện tại lòng bàn tay phải của H có một gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà. H khai đó là toàn bộ số Heroine mua về sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Tại các bản Kết luận giám định số 880/MT- PC54 ngày 30/03/2017 và số 1765/MT- PC54 ngày 30/8/2017, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà trong phong bì niêm phong gửi giám định có tổng trọng lượng là: 0,145 g (không phẩy một bốn năm gam) **có *Heroin***, hàm lượng Heroin là 56,57% (Năm sáu phẩy năm bảy phần trăm). Tương đương 0,082 g(không phẩy không tám hai gam) heroine.

Quá trình điều tra, Đỗ Danh H đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 27/03/2017, H đi bộ từ nhà trọ ở khu vực bản C, xã T ra đường vận hành Thủy điện Trung Sơn, huyện Quan Hóa, đi nhờ một xe ô tô tải chở vật liệu công trình thủy điện. Khi đi đến bản P, xã TS thì H xuống xe đi bộ đến khu vực cầu Pạo gặp một người đàn ông dân tộc Mông, không rõ tên, tuổi, địa chỉ. H hỏi người đàn ông: *“Anh có hàng (tức heroine) bán không để cho tôi một ít ?”* Người đàn ông trả lời là: *“Có, lấy bao nhiêu”*. H nói: *“Tôi còn 90.000đ (chín mươi nghìn đồng), anh bán cho tôi được bao nhiêu thì được”*. Nói xong, H rút trong túi quần ra 90.000đ (Chín mươi nghìn đồng) đưa cho người đàn ông; ông ta liền đưa cho H một gói nilon màu hồng bên trong chứa heroine. Sau đó người đàn ông bỏ đi, còn H đứng ở đầu cầu một lúc thì đi nhờ một chiếc ô tô chở vật liệu của Thủy điện về đến xã T, khi đến khu vực cầu treo bản C, xã T thì H xuống đi bộ về nhà trọ của mình thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số Heroine vừa mua được.

Vật chứng vụ án gồm: 0,092g(Không phẩy không chín hai gam) Heroine có hàm lượng 56,57% (Năm sáu phẩy năm bảy phần trăm). Đây là mẫu vật còn lại sau giám định, được thể hiện như trong biên bản bàn giao vật chứng giữa Tòa án nhân dân huyện QH và Cơ quan thi hành án dân sự huyện QH lập ngày 07/9/2017.

Tại bản Cáo trạng số 15/KSĐT- HS ngày 31/7/2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện QH, Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Đỗ Danh H về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại khoản 1, điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện QH – Thanh Hóa; trong phần tranh luận đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Danh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p, khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS.
- Xử phạt bị cáo Đỗ Danh H từ 24 tháng đến 30 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/3/2017.

Đồng thời, đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vấn đề xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đỗ Danh H đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, tang vật chứng thu được và lời khai của người làm chứng.

Căn cứ vào Công văn số 315/TANDTC, ngày 11/12/2015 của TANDTC về thực hiện Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT – BCA – VKSNDTC – TANDTC – BTP, ngày 14/11/2015 sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT – BCA – VKSNDTC – TANDTC – BTP hướng dẫn áp dụng một số quy định về “Các tội phạm về ma túy”; Công văn 110/CV – BCS Đảng TANDTC, ngày 21/6/2016 về thực hiện Thông tư liên tịch số 08 và các văn bản có liên quan.

Căn cứ vào điểm h, Điều 2 của Nghị Quyết 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 và hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2016/NQ – HĐTP – TANDTC, ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao; Công văn số 276/TANDTC – PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của BLHS năm 2015.

Căn cứ vào bản kết luận giám định bổ sung số: 1765/MT – PC54, ngày 30/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn thu giữ của Đỗ Danh H niêm phong gửi giám định có hàm lượng Heroine là 56,57%. Tương đương 0,082g(không phải không tám hai gam) Heroine.

Theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy..... thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

..... Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam”

Như vậy số ma túy thu giữ được của Đỗ Danh H sau khi giám định hàm lượng có khối lượng là: 0,082 gam Heroine(dưới 0,1 gam).

Theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 01/2016/NQ –HĐTP, ngày 30/6/2016 của HĐTP - TANDTC quy định về không xử lý hình sự đối với người thực hiện hành vi mà Bộ luật hình sự năm 1999(sửa đổi bổ sung năm 2009) quy định là tội phạm, nhưng Bộ luật hình sự năm 2015 không quy định là tội phạm thì không xử lý hình sự đối với các trường hợp này kể từ ngày 09/12/2015.

“Người chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc đã bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng đã được xóa án tích, mà có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng và thể tích dưới mức quy định tại các điểm từ điểm b đến điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 thì không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Từ những căn cứ phân tích nêu trên. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 22 giờ, ngày 27/3/2017 Đỗ Danh H đã có hành vi tàng trữ 0,082gam Heroine. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến các nguyên tắc quản lý, sử dụng chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý. Tuy nhiên do có sự chuyển biến, thay đổi trong quy định của pháp luật dẫn đến hành vi này không còn nguy hiểm đến mức phải xử lý về hình sự. Vì vậy cần áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 25 BLHS năm 1999; khoản 2 Điều 227 BLTTHS năm 2003; Điểm h, Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/NQ – QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; điểm a, khoản 1 Điều 3 Nghị quyết 01/2016/NQ – HĐTP, ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa. Đề nghị Công an huyện QH xử lý hành chính đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự do có sự thay đổi, chuyển biến trong quy định của pháp luật nên không được quyền yêu cầu bồi thường theo quy định Luật trách nhiệm bồi thường Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

Vật chứng của vụ án gồm có 01 phog bì niêm phong sau giám định bổ sung do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành bên trong có chứa: 0,092g(Không phẩy không chín hai gam) Heroine có hàm lượng 56,57% (Năm sáu phẩy năm bảy phần trăm). Đây là mẫu vật còn lại sau giám định, được thể hiện như trong biên bản bàn giao vật chứng giữa Tòa án nhân dân huyện QH và Cơ quan thi hành án dân sự huyện QH lập ngày 07/9/2017, là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành. Do đó, cần áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy.

* Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Danh H phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng : Điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm h, Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH 14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; điểm a khoản 1,2 Điều 3 Nghị quyết số 01/2016/NQ – HĐTP, ngày 30/6/2016 của HĐTP – TANDTC; khoản 1 Điều 25, Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 76, Điều 99, khoản 2 Điều 227 Bộ luật TTHS năm 2003.

Tuyên bố: Miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đỗ Danh H và trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

Bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự do có sự thay đổi, chuyển biến trong quy định của pháp luật nên không được quyền yêu cầu bồi thường theo quy định Luật trách nhiệm bồi thường Nhà nước.

Đề nghị Công an huyện QH xử lý hành chính đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự: tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định bên trong gồm toàn bộ số Heroine có đặc điểm mô tả được thể hiện như trong biên bản bàn giao vật chứng giữa Tòa án nhân dân huyện QH và Cơ quan thi hành án dân sự huyện QH lập ngày 07/9/2017.

* Về án phí và các vấn đề khác: Áp dụng các Điều 99, 231 và 234 Bộ luật tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 31 tháng 12 năm 2016.

Buộc bị cáo Đỗ Danh H phải nộp 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- CA huyện QH;
- VKSND huyện QH;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện QH;
- Phòng GDKT, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- Lưu HSVAHs;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

Lê Sỹ Hỷ

